

UBND TỈNH ĐỒNG NAI
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: 3481 /SGDDĐT-NV1

V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ
giáo dục THPT năm học 2022-2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày 09 tháng 9 năm 2022

Kính gửi:

- Các trường trung học phổ thông (THPT);
- Các trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp THPT;
- Trường phổ thông thực hành sư phạm;
- Trường phổ thông Năng khiếu thể thao.

Thực hiện Chỉ thị số 1112/CT-BGDDĐT ngày 19/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2022-2023; Quyết định số 2159/QĐ-BGDDĐT ngày 05/8/2022 của Bộ GDĐT ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; Quyết định số 2111/QĐ-UBND ngày 15/8/2022 của UBND tỉnh về ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Công văn số 4020/BGDDĐT-GDTrH ngày 22/8/2021 của Bộ GDĐT về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2022-2023.

Sở GDĐT hướng dẫn các trường THPT, các trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp THPT, trường phổ thông thực hành sư phạm, trường phổ thông Năng khiếu thể thao (*sau đây gọi là các đơn vị*) thực hiện các nhiệm vụ năm học 2022-2023 đối với cấp THPT với các nhiệm vụ cụ thể như sau:

A. MỤC TIÊU CHUNG

1. Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 10; tiếp tục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2006 đối với lớp 11 và lớp 12, bảo đảm thực hiện và hoàn thành chương trình năm học; củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục cấp THPT.

2. Tiếp tục thực hiện công tác quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp, đội ngũ nhà giáo và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học bảo đảm yêu cầu triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018; thực hiện hiệu quả công tác giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau THPT.

3. Thúc đẩy thực hiện đổi mới cơ chế quản lý giáo dục; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong các cơ sở giáo dục cấp THPT.

4. Bảo đảm an toàn trường học; chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học, chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

B. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT) bảo đảm chất lượng, hiệu quả

1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường bảo đảm phù hợp với điều kiện về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Các đơn vị xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường phù hợp với điều kiện về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông, thực hiện hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Đồng thời, chỉ đạo các tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch môn học và kế hoạch hoạt động giáo dục phù hợp với đơn vị, theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT: Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018; Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020 của Bộ GDĐT và hướng dẫn tại văn bản số 2677/SGDĐT-NV1 ngày 24/8/2020 của Sở GDĐT về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học; Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 của Bộ GDĐT và hướng dẫn tại Công văn số 2809/SGDĐT-NV1 ngày 01/09/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông; Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 của Bộ GDĐT và hướng dẫn tại văn bản số 1583/SGDĐT-NV1 ngày 28/4/2022 của Sở GDĐT về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023; văn bản số 3049/TB-SGDĐT ngày 10/8/2022 của Sở GDĐT về thông báo kết luận của ông Võ Ngọc Thạch – Phó Giám đốc Sở GDĐT trong buổi họp triển khai về công tác chuyên môn để chuẩn bị thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 10 năm học 2022-2023; Công văn số 3317/TB-SGDĐT ngày 29/8/2022 của Sở GDĐT về việc thông báo kết luận của Bà Trương Thị Kim Huệ - Giám đốc Sở GDĐT tại Hội nghị tổng kết, đánh giá kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2022 và trao đổi, thảo luận các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục cấp THPT và GDTX trên địa bàn tỉnh.

Trong đó lưu ý thêm một số nội dung sau:

a) Đối với việc bố trí dạy học các môn học, hoạt động giáo dục

Hiệu trưởng tổ chức xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình của từng môn học, hoạt động giáo dục (sau đây gọi chung là môn học) bảo đảm thời lượng quy định trong chương trình và bố trí dạy học trong mỗi học kỳ một cách hợp lý, khoa học.

Đối với các môn học, bố trí thời gian dạy học linh hoạt phù hợp với điều kiện giáo viên và cơ sở vật chất của nhà trường, không bắt buộc phải bố trí số tiết dạy học của môn học đều ở tất cả các tuần; sắp xếp thời khóa biểu phù hợp cho cả năm học hoặc ít nhất cho từng học kỳ, bảo đảm số tiết/tuần theo quy định dành cho mỗi giáo viên.

Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018: giáo viên được phân công đảm nhận nội dung hoạt động nào phải có năng lực chuyên môn phù hợp với nội dung hoạt động đó. Giáo viên được phân công đảm nhận các nội dung hoạt động của chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp thực hiện đúng nhiệm vụ của giáo viên thực hiện chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; phân định rõ nhiệm vụ thực hiện chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp với nhiệm vụ của giáo viên làm chủ nhiệm lớp theo quy định hiện hành. Về tính số tiết khi tổ chức Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp là hoạt động giáo dục bắt buộc, được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018, có Chương trình, sách giáo khoa, có kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh; Giáo viên được phân công phải xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục, kế hoạch bài dạy, kế hoạch kiểm tra, đánh giá khi tổ chức theo các nội dung mình phụ trách như những môn học khác; giáo viên được phân công phụ trách nội dung nào thì được tính tiết của nội dung đó.

b) Việc xây dựng các tổ hợp 4 môn học lựa chọn và các chuyên đề học tập lựa chọn ở lớp 10 thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 của Bộ GDĐT và hướng dẫn tại văn bản số 1583/SGDĐT-NV1 ngày 28/4/2022 của Sở GDĐT về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023; bảo đảm vừa đáp ứng theo nguyện vọng của học sinh vừa sử dụng đầy đủ, hiệu quả đội ngũ giáo viên của nhà trường; tổ chức tư vấn và cho học sinh đăng kí, lựa chọn các tổ hợp do nhà trường xây dựng đảm bảo khoa học, công khai, minh bạch.

c) Lãnh đạo các đơn vị chỉ đạo các tổ/nhóm chuyên môn tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức các hội thảo, tọa đàm trao đổi về tổ chức thực hiện chương trình; đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình dạy học và điều chỉnh kịp thời kế hoạch dạy học phù hợp với thực tế tại địa phương, đơn vị, chủ động ứng phó với các tình huống dịch bệnh và các tình huống bất thường khác; tăng cường phối hợp, huy động, trao đổi giáo viên giữa các trường trong khu vực để sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên hiện có, dạy học theo chủ đề gắn với thực tiễn cuộc sống, dạy học theo định hướng giáo dục STEM.

c) Đối với việc thực hiện các chương trình môn học

Kế hoạch dạy học các môn học thực hiện trong năm học 2022-2023 cần lưu ý việc củng cố, bổ sung những nội dung có liên quan ở lớp học dưới; những kiến thức, kĩ năng còn hạn chế do phải học trực tuyến, học trên truyền hình hoặc các hình thức học tập khác trong các năm học trước vì Covid-19 và tình giảm nội dung dạy học theo Công văn số 4040/BGDĐT-GDTrH ngày 16/9/2021 về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông ứng phó với dịch Covid-19 năm học 2021-2022.

Đối với các lớp 11, 12 thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2006: Thực hiện dạy học theo hướng dẫn tại Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 về việc hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp trung học cơ sở,

trung học phổ thông; Công văn số 2809/SGDDĐT-NV1 ngày 01/09/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông. Chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục tại đơn vị đáp ứng có hiệu quả cho kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2023.

Đối với các lớp thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018: Thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 1496/BGDDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 của Bộ GDĐT và hướng dẫn tại Công văn số 1583/SGDDĐT-NV1 ngày 28/4/2022 của Sở GDĐT về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023. Đối với môn Lịch sử, thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông môn Lịch sử ban hành kèm theo Thông tư số 13/2022/TT-BGDDĐT ngày 03/8/2022; sử dụng sách giáo khoa Lịch sử lớp 10 đã được Bộ trưởng Bộ GDĐT phê duyệt để sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông.

Đối với Nội dung giáo dục của địa phương: Căn cứ vào nội dung giáo dục của địa phương, Hiệu trưởng phân công giáo viên dạy học đầy đủ các chủ đề phù hợp với năng lực của giáo viên. Kế hoạch dạy học Nội dung giáo dục của địa phương được xây dựng theo từng chủ đề phù hợp với điều kiện tổ chức dạy học của nhà trường và kế hoạch dạy học các môn học có liên quan, tạo thuận lợi cho học sinh liên hệ, vận dụng những nội dung kiến thức đã học trong các môn học với thực tiễn tại địa phương. Giáo viên dạy học chủ đề nào thực hiện việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với chủ đề đó theo kế hoạch. Bài kiểm tra, đánh giá định kì được xây dựng phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường, nội dung kiểm tra, đánh giá bao gồm nội dung các chủ đề đã dạy học đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

Đối với các môn chuyên cấp trung học phổ thông thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 4171/BGDDĐT-GDTrH ngày 26/8/2022 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn nội dung dạy học các môn chuyên cấp trung học phổ thông.

Các đơn vị chủ động trong công tác bồi dưỡng, ôn tập cho học sinh có học lực yếu ngay từ đầu học kỳ 2, tăng cường phụ đạo, bồi dưỡng và phối hợp tổ chức các hoạt động văn nghệ, thể dục, thể thao qua đó giúp học sinh có thể tiếp thu kiến thức tốt nhất. Tuyệt đối không để xảy ra tình trạng dạy học nhồi nhét gây quá tải nơi người học. Đối với những học sinh có học lực yếu, Hiệu trưởng các trường phải xây dựng kế hoạch phụ đạo cụ thể, các tổ bộ môn biên soạn chương trình phụ đạo phù hợp với học sinh; giáo viên chủ nhiệm theo dõi thường xuyên để có biện pháp động viên giúp đỡ, các lớp tổ chức nhóm bạn học tập giúp đỡ nhau,... để giúp các học sinh có học lực yếu và kém vươn lên một cách thực chất.

c) Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông; công tác xã hội trong trường học. Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nội dung pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính, phòng chống tệ nạn xã hội; giáo

dục quyền con người; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông; giáo dục tăng cường năng lực số, chuyển đổi số và các nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác theo quy định.

d) Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình các môn ngoại ngữ trong Chương trình GDPT hiện hành và trình GDPT 2018, trong đó:

- Tăng cường bồi dưỡng giáo viên ngoại ngữ về năng lực ngôn ngữ và năng lực sư phạm để đảm bảo về số lượng và chuẩn về trình độ theo yêu cầu của bộ môn và của cấp học; thực hiện các hướng dẫn về dạy học ngoại ngữ trong các trường phổ thông theo Đề án Ngoại ngữ Quốc gia từ năm học 2020-2021 tại Công văn số 2328/SGDDĐT-NV1 ngày 28/7/2020 của Sở GD&ĐT.

- Duy trì chương trình song ngữ tiếng Pháp tại trường THPT Trần Biên, tiếng Trung tại trường TH-THCS-THPT Việt Hoa Quang Chánh.

- Khuyến khích triển khai thí điểm ngoại ngữ 2: tiếng Pháp cho học sinh các khối lớp không tham gia học chương trình song ngữ tại trường THPT Trần Biên và các trường THPT đủ điều kiện khác thực hiện ngoại ngữ 2 là một trong số các ngoại ngữ sau: tiếng Pháp, tiếng Trung, tiếng Hàn, tiếng Nhật, tiếng Nga... cho các khối lớp.

- Nâng cao hiệu quả về đổi mới kiểm tra, đánh giá trong dạy và học ngoại ngữ theo hướng tiếp cận chuẩn quốc tế qua việc kiểm tra đánh giá thường xuyên và định kì. Tiếp tục thực hiện định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho học sinh phổ thông theo các hướng dẫn tại Công văn số 5333/BGDĐT-GDTrH ngày 29/9/2014 của Bộ GD&ĐT về triển khai kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực môn tiếng Anh cấp trung học từ năm học 2014-2015 và Công văn số 2304/SGDDĐT-GDTrH ngày 6/10/2014 của Sở GD&ĐT về triển khai kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực môn tiếng Anh cấp trung học từ năm học 2014-2015; sử dụng định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho học sinh phổ thông từ năm học 2015-2016 được hướng dẫn tại Công văn số 3333/BGDĐT-GDTrH ngày 07/7/2016 của Bộ GD&ĐT và Công văn số 1965/SGDDĐT-GDTrH ngày 28/7/2016 của Sở GD&ĐT.

- Nâng cao hiệu quả các hoạt động kiểm tra, đánh giá thường xuyên đảm bảo chất lượng dạy và học ngoại ngữ theo hướng tiếp cận chuẩn quốc tế.

- Xây dựng môi trường học và sử dụng ngoại ngữ: Phát triển và nhân rộng mô hình tự học, tự nâng cao trình độ và sử dụng ngoại ngữ; tăng cường xây dựng môi trường học và sử dụng ngoại ngữ. Tiếp tục phát động phong trào giáo viên và học sinh cùng học ngoại ngữ.

- Điều kiện dạy và học ngoại ngữ: Lựa chọn, trang bị bổ sung các trang thiết

bị cần thiết đáp ứng yêu cầu ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học môn ngoại ngữ theo Chương trình Giáo dục phổ thông năm 2018. Bồi dưỡng nâng cao năng lực sử dụng trang thiết bị phục vụ dạy và học ngoại ngữ và các hệ thống học liệu ngoại ngữ trực tuyến cho đội ngũ giáo viên cán bộ kỹ thuật.

- Công tác truyền thông: Tổ chức truyền thông về việc dạy và học ngoại ngữ nhằm cung cấp thông tin kịp thời, nâng cao nhận thức đến toàn xã hội, đặc biệt là giáo viên, học sinh và cán bộ quản lý giáo dục. Xây dựng, giới thiệu các chương trình ngoại ngữ các hoạt động sử dụng ngoại ngữ trên các phương tiện thông tin truyền thông đại chúng, tạo cơ hội tiếp cận ngoại ngữ cho nhiều đối tượng khác nhau.

- Hợp tác quốc tế: Tổ chức triển khai hợp tác, hội nhập quốc tế trong dạy và học ngoại ngữ.

- Đẩy mạnh xã hội hóa trong dạy và học ngoại ngữ: Tiếp tục khuyến khích các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tham gia hỗ trợ, hợp tác, đầu tư, cung cấp các dịch vụ dạy và học ngoại ngữ, đặc biệt là các chương trình dạy và học ngoại ngữ theo hướng ứng dụng công nghệ thông tin. Nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ của các cơ sở giáo dục tại địa phương theo cơ chế tự chủ. Nâng cao chất lượng, phát huy vai trò của các trung tâm ngoại ngữ trong việc dạy và học ngoại ngữ ngoài nhà trường.

đ) Công tác giáo dục thể chất, hoạt động thể thao

- Đẩy mạnh công tác truyền thông nâng cao nhận thức của toàn xã hội về vị trí, vai trò của công tác giáo dục thể chất, hoạt động thể thao và công tác y tế trường học.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg về việc phê duyệt Đề án Tổng thể phát triển Giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2021, định hướng đến năm 2025; Thông tư số 48/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về quy định về hoạt động thể thao trong nhà trường; thực hiện nghiêm việc kiểm tra, đánh giá, xếp loại thể lực học sinh sinh viên theo Quyết định số 53/2008/QĐ-BGDĐT ngày 18/9/2008 của Bộ GDĐT.

- Tổ chức thực hiện hiệu quả chương trình môn học Giáo dục thể chất, bố trí thời gian hợp lý, khoa học góp phần nâng cao chất lượng giờ học; đổi mới phương pháp, hình thức dạy học tạo hứng thú và yêu thích môn học, không gây áp lực cho học sinh; tăng cường công tác xã hội hóa, huy động sự tham gia của các tổ chức, cá nhân, các chương trình, dự án nhằm phát triển công tác giáo dục thể chất và hoạt động thể thao trường học.

- Tổ chức các hoạt động thể thao gắn liền với nội dung môn học Giáo dục thể chất, đa dạng hóa các hình thức vận động, khuyến khích học sinh tích cực, chủ động tham gia rèn luyện sức khỏe, phát triển thể chất; duy trì việc tập luyện thể dục buổi sáng, thể dục giữa giờ, dạy các bài võ Cổ truyền đã được tập huấn cho học sinh; đẩy mạnh việc thành lập và duy trì nền nếp, nâng cao hiệu quả hoạt động của câu lạc bộ thể thao trong các cơ sở giáo dục; tăng cường tổ chức các giải

thi đấu thể thao cấp trường, cụm trường, thành lập đội tuyển thể thao tham gia các giải thi đấu thể thao các cấp do ngành Giáo dục tổ chức.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong đổi mới dạy học và triển khai công tác giáo dục thể chất, hoạt động thể thao; xây dựng cơ sở dữ liệu về sức khỏe trẻ em, học sinh; xây dựng và khai thác hiệu quả kho học liệu số trong hoạt động dạy học của giáo viên, hoạt động vận động của học sinh.

- Rà soát và sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, sân bãi, trang thiết bị dành cho Giáo dục thể chất, hoạt động thể thao trong các cơ sở giáo dục, vệ sinh các khu sân tập, tu bổ dụng cụ phục vụ cho các môn học; xây dựng kế hoạch phối hợp với cơ quan quản lý về thể dục, thể thao tại địa phương trong việc hỗ trợ sử dụng các công trình thể thao trên địa bàn cho học sinh được tập luyện, thi đấu.

e) Triển khai phong trào thi đua xây dựng trường học Xanh – Sạch – Đẹp và an toàn tại các đơn vị góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.

f) Trường phổ thông Dân tộc nội trú tỉnh, trường phổ thông Dân tộc nội trú THCS-THPT Điều Xiềng nếu có đủ điều kiện về giáo viên, cơ sở vật chất tổ chức dạy học 2 buổi/ngày theo hướng kết hợp dạy học văn hóa với tổ chức các hoạt động trải nghiệm nhằm giáo dục tình cảm, đạo đức, thể chất, kỹ năng sống cho học sinh, đặc biệt là học sinh con em đồng bào dân tộc thiểu số, học sinh thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; tăng cường phụ đạo cho học sinh còn hạn chế về kết quả học tập; tổ chức dạy học các môn học tiếng dân tộc thiểu số khi có đủ điều kiện theo quy định.

3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học

a) Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh.

Đối với môn Lịch sử, tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong dạy học Lịch sử.

Đối với môn Ngữ văn, thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

b) Khuyến khích tổ chức các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao trên cơ sở tự nguyện của nhà trường, cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh trung học; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hoá thế giới. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp.

c) Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

d) Đẩy mạnh triển khai giáo dục STEM trong trường học

Tiếp tục đẩy mạnh triển khai giáo dục STEM theo hướng dẫn tại Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020 của Bộ GDĐT và công văn số 2677/SGDĐT-NV1 ngày 24/8/2020 của Sở GDĐT về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học, bảo đảm chất lượng, hiệu quả khi triển khai thực hiện, không gây hình thức, quá tải đối với giáo viên và học sinh.

Tổ chức Cuộc thi khoa học kỹ thuật (KHKT) dành cho học sinh trung học cấp trường, tham gia Cuộc thi KHKT và Ngày hội STEM cấp tỉnh (dự kiến tổ chức vào tháng 02/2023).

4. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

a) Thực hiện việc đánh giá học sinh THPT theo quy định; xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung tinh giản theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT. Nhà trường, tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh.

Đối với lớp 10 thực hiện theo quy định tại Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về đánh giá học sinh THCS, học sinh THPT;

Đối với lớp 11 và 12 thực hiện theo quy định tại Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và THPT; Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 của Bộ trưởng Bộ GDĐT;

b) Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Khuyến khích các nhà trường xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục. Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

Đối với môn Ngữ văn, thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT đối với khối lớp 6, lớp 7, lớp 10; khuyến khích các nhà trường vận dụng kiểm tra, đánh giá theo Công văn này đối với khối lớp 8, 9, 11 và lớp 12.

Đối với môn Lịch sử, tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ sự kiện một cách máy móc.

Sử dụng định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho học sinh phổ thông theo Công văn số 5333/BGDĐT-GDTrH ngày 29/9/2014 và Công văn số 3333/BGDĐT-GDTrH ngày 07/7/2016 của Bộ GDĐT.

Đối với kiểm tra, đánh giá bằng bài thực hành, hoặc dự án học tập: yêu cầu cần đạt của bài thực hành hoặc dự án học tập phải được hướng dẫn cụ thể bằng bảng kiểm các mức độ đạt được phù hợp với các mức độ nhận thức và phải thông báo trước cho học sinh.

Căn cứ vào mức độ cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục, mức độ phát triển năng lực của học sinh, nhà trường xác định tỉ lệ các câu hỏi, bài tập theo các mức độ yêu cầu trong các bài kiểm tra, đánh giá đảm bảo sự phù hợp với đối tượng học sinh.

Tiếp tục xây dựng mới hệ thống ngân hàng câu hỏi đối với lớp 10, bổ sung câu hỏi đối với lớp 12 trên hệ thống phần mềm ngân hàng câu hỏi và chấm thi trắc nghiệm PMT-EXAM đã được trang bị cho các trường THPT công lập đối với 9 môn học: Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, Giáo dục kinh tế và pháp luật (GDCTD).

b) Kiểm tra cuối kỳ đối với khối 12: Sở GDĐT tổ chức ra đề kiểm tra cuối kỳ cho các môn học: Toán, Ngữ Văn, Tiếng Anh, các môn học còn lại giao cho đơn vị chủ động thực hiện theo các quy định.

c) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá; chuẩn bị tốt các điều kiện để từng bước triển khai các hoạt động kiểm tra, đánh giá, thi trực tuyến, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

Triển khai hiệu quả Kế hoạch số 8864/KH-UBND ngày 21/8/2018 của UBND tỉnh Triển khai đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy – học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo giai đoạn 2018 - 2020, định hướng đến năm 2025” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Chuẩn bị tốt các điều kiện để thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến theo quy định tại Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ GDĐT quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên, bảo đảm chất lượng.

5. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh

a) Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau THPT theo Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 1223/KH-BGDĐT ngày 28/12/2019 của Bộ GDĐT và Kế hoạch số 8179/KH-UBND ngày 3/8/2018 của UBND tỉnh, trong đó tập trung: đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh phổ thông; tổ chức khảo sát nhu cầu học tập các môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập của học sinh lớp 9 để chủ động chuẩn bị cho học sinh vào học lớp 10; tăng cường tư vấn hướng nghiệp theo định hướng nghề nghiệp cấp trung học phổ thông; tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện giáo dục STEM trong trường trung học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

b) Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau trung học phổ thông theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong trường học; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh.

c) Các trường xây dựng kế hoạch giáo dục có đầy đủ các nội dung chỉ đạo hoạt động tư vấn hướng nghiệp, dạy nghề cho các tổ, bộ phận trong nhà trường có liên quan để thực hiện. Đối với lớp 11, 12 (thực hiện Chương trình GDPT 2006), các đơn vị xây dựng kế hoạch tổ chức tư vấn hướng nghiệp, dạy nghề phổ thông theo hướng dẫn tại văn bản số 4151/SGDĐT-NV1 ngày 14/10/2021 của Sở GDĐT về việc tổ chức hoạt động tư vấn hướng nghiệp, giáo dục nghề nghiệp và giáo dục nghề phổ thông trong chương trình hiện hành, trong đó, chú ý việc xây dựng đầy đủ Kế hoạch tổ chức dạy nghề phổ thông và Phân phối chương trình của các môn nghề đơn vị có giảng dạy gửi về email thanhbinh.nv1@dongnai.edu.vn trước ngày 15/10/2022.

6. Công tác giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật

Tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật; triển khai mô hình giáo dục từ xa cho học sinh khuyết tật dựa trên công nghệ thông tin và truyền thông. Khai thác các nguồn lực xã hội đầu tư cho công tác giáo dục hòa nhập, khuyết tật, hỗ trợ học sinh và giáo viên trong dạy học hòa nhập. Thực hiện và hướng dẫn đầy đủ cho cha mẹ học sinh thực hiện các hồ sơ theo quy định nhằm đảm bảo quyền lợi cho học sinh và cho giáo viên tham gia giảng dạy. Các đơn vị có tiếp nhận học sinh khuyết tật hòa nhập xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật theo Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật.

Vận dụng Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh theo hướng tạo điều kiện tối đa để học sinh khuyết tật được tham gia học hòa nhập và có thể học lên sau phổ thông. Đối với học sinh khuyết tật nặng, cần có sự hỗ trợ riêng và lập hồ sơ y tế. Việc đánh giá xếp loại học sinh khuyết tật nặng sẽ được xem xét theo từng trường hợp cụ thể, không xếp các em vào diện học lực yếu kém, không coi là học sinh ngồi sai lớp.

7. Công tác thư viện trường học, phát triển văn hoá đọc

Tăng cường các giải pháp nhằm phát triển văn hóa đọc trong trường học theo kế hoạch số 10230/KH-UBND ngày 24/8/2021 của UBND tỉnh Đồng Nai về tiếp tục thực hiện Đề án phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; hướng dẫn triển khai của Sở GDĐT tại văn bản số 3519/KH-SGDĐT ngày 30/8/2021 về tiếp tục thực hiện Đề án phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 đối với GDĐT.

Thực hiện chuyển đổi số thư viện trong các cơ sở giáo dục theo kế hoạch số 14677/KH-UBND ngày 26/11/2021 của UBND tỉnh về kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình chuyển đổi số ngành thư viện tỉnh Đồng Nai đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; kế hoạch số 898/KH-SGDĐT ngày 14/3/2022 của Sở GDĐT về việc triển khai kế hoạch số 14677/KH-UBND ngày 26/11/2021 của UBND tỉnh về kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình chuyển đổi số ngành thư viện tỉnh Đồng Nai đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 100/KH-UBND ngày 05/5/2022 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Trong đó, danh mục các nhiệm vụ chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai có nội dung xây dựng hệ thống thư viện các trường học đạt tiên tiến, hiện đại.

II. Phát triển mạng lưới trường, lớp

a) Các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp

gắn với các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục đồng thời đáp ứng hiệu quả việc triển khai Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình quy định. Tiếp tục quan tâm đầu tư nguồn lực xây dựng trường chuẩn quốc gia gắn với chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

b) Đối với trường THPT chuyên Lương Thế Vinh tiếp tục phát huy kết quả thực hiện Đề án phát triển hệ thống trường trung học phổ thông chuyên giai đoạn 2010-2020; đổi mới mô hình tổ chức và quản lý hoạt động giáo dục của nhà trường đáp ứng yêu cầu triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

III. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục trung học

1. Bồi dưỡng nâng cao năng lực nhân viên, giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

Các đơn vị chỉ đạo các tổ/nhóm chuyên môn triển khai tổ chức thực hiện các nội dung bồi dưỡng thường xuyên, tập huấn, hội nghị chuyên đề về công tác chuyên môn đến CBQL, GV của đơn vị. Tăng cường công tác bồi dưỡng thường xuyên và nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường.

Chỉ đạo, nhắc nhở CBQL, GV, nhân viên tham gia các đợt bồi dưỡng, tập huấn theo hướng dẫn của Sở GDĐT. Việc tham gia và hoàn thành công tác bồi dưỡng, tập huấn là một trong những căn cứ để xem xét việc hoàn thành nhiệm vụ của CBQL, GV, nhân viên của đơn vị.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên làm công tác tư vấn hướng nghiệp, tư vấn tâm lý cho học sinh trung học.

2. Tích cực chuẩn bị triển khai chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới đối với lớp 11

a) Chuẩn bị tài liệu giáo dục địa phương

Các đơn vị tham gia dạy thử nghiệm Tài liệu giáo dục của địa phương lớp 11; cử thành viên tham gia Hội đồng thẩm định tài liệu giáo dục của địa phương lớp 11 và 12 theo yêu cầu của Sở GDĐT. Tổ chức góp ý sách giáo khoa, dạy thử nghiệm các bộ sách giáo khoa 11 và 12 khi có yêu cầu của Sở GDĐT.

b) Tổ chức lựa chọn sách giáo khoa

Tổ chức hiệu quả việc góp ý các sách giáo khoa theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

Các đơn vị tổ chức lựa chọn và đề xuất danh mục sách giáo khoa được chọn của đơn vị về Sở GDĐT theo các hướng dẫn tại Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

3. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

a) Các đơn vị cần bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, học liệu để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học; tận dụng tối đa cơ sở vật chất của nhà trường để có thể tổ chức dạy học nhiều hơn 06 buổi/tuần.

b) Bảo đảm phòng học và phòng chức năng phù hợp với các thiết bị dạy học theo chương trình; tăng cường cơ sở vật chất, hạ tầng kĩ thuật để bảo đảm chất lượng việc dạy học và kiểm tra, đánh giá trực tuyến; khai thác và sử dụng có hiệu quả thiết bị, đồ dùng dạy học, không để thiết bị dạy học được trang bị đến trường nhưng không được đưa ra lớp để sử dụng; lãnh đạo các đơn vị tăng cường kiểm tra, giám sát tần suất sử dụng thiết bị và đồ dùng học tập trong quá trình dạy học.

c) Phát triển kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học trực tuyến bảo đảm chất lượng, thực hiện hiệu quả chuyển đổi số tại đơn vị.

IV. Tiếp tục các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trong trường học

Phối hợp chặt chẽ với cơ sở Y tế tại địa phương để triển khai thực hiện hiệu quả các biện pháp phòng chống dịch bệnh cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lí trong trường học.

Bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lí; rà soát, bổ sung kịp thời các vật dụng cần thiết theo quy định để bảo đảm an toàn cho học sinh khi học tập tại trường.

Kịp thời phát hiện các trường hợp mắc bệnh truyền nhiễm trong trường học để thực hiện phương án xử lý theo quy định.

V. Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lí giáo dục

Tiếp tục triển khai thực hiện đổi mới công tác quản lí trong các cơ sở giáo dục trung học theo quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ quy định việc quản lí trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học, trong đó tập trung thực hiện có hiệu quả các nội dung sau:

- Các đơn vị chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; trong đó các hoạt động giáo dục được tổ chức thực hiện linh hoạt trong và ngoài giờ lên lớp, trong và ngoài khuôn viên nhà trường. Kế hoạch giáo dục của nhà trường được Hội đồng trường phê duyệt theo quy định, báo cáo Sở GDĐT. Các hoạt động chỉ đạo, kiểm tra, thanh tra của cấp trên phải dựa trên kế hoạch giáo dục của nhà trường. Kế hoạch giáo dục của mỗi trường sau khi ban hành báo cáo về Sở GDĐT qua địa chỉ email: phonggdrh.sodongnai@moet.edu.vn.

- Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để từng bước hoàn thiện kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo phù hợp với từng đối tượng học sinh và điều kiện của đơn vị.

- Đẩy mạnh sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn; tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục, sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo theo hướng dẫn của Sở GDĐT. Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường. Đối với việc sử dụng hồ sơ sổ sách điện tử, in từ máy tính: Tiếp tục triển khai thực hiện văn bản số 2627/SGDĐT-GDTrH&GDTX ngày 03/10/2018 của Sở GDĐT về việc ứng dụng CNTT trong quản lý, sử dụng hồ sơ sổ sách nhà trường và cập nhật CSDL ngành giáo dục và đào tạo. Trong đó lưu ý quy trình in, lưu sổ điểm, sổ học bạ.

- Quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo quy định, trong đó không được lạm dụng vị trí công tác của mình để thực hiện hoặc tham gia thực hiện việc ép buộc, vận động học sinh, hoặc cha mẹ học sinh mua xuất bản phẩm tham khảo dưới bất kì hình thức nào theo chỉ đạo của Bộ GDĐT.

- Việc chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại các trường trung học phổ thông thực hiện theo hướng dẫn tại văn bản hợp nhất số 07/VBHN-BGDĐT ngày 12/8/2022 của Bộ GDĐT hợp nhất Quyết định về việc ban hành Quy định chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại các trường THCS và THPT.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa giáo dục, đáp ứng nhu cầu của người học và phù hợp với điều kiện của địa phương.

- Tăng cường hợp tác quốc tế trong giáo dục trung học; xây dựng, phát triển các chương trình hợp tác quốc tế phù hợp với nhu cầu và điều kiện thực tế của nhà trường theo quy định của pháp luật nhằm tăng cường cơ hội trao đổi kinh nghiệm học tập, giảng dạy, quản lý giáo dục, nguồn học liệu mở cho học sinh, giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục. Các cơ sở giáo dục tự thực đẩy mạnh xây dựng phát triển liên kết giáo dục với nước ngoài thực hiện chương trình tích hợp theo quy định.

- Chủ động cung cấp thông tin cho các tổ chức, cá nhân có liên quan tại đơn vị về tình hình thực hiện các chủ trương, chính sách đổi mới đối với giáo dục trung học; tình hình và kết quả triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới đối với giáo dục trung học để được chia sẻ, đồng thuận, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc.

- Khuyến khích đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của ngành; các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ các cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Trên cơ sở những nội dung hướng dẫn tại Công văn này, căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, tình hình thực tế các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch triển

khai tổ chức thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị báo cáo về Sở GDĐT (qua phòng Nghiệp vụ 1) để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ GDTrH-Bộ GDĐT (để b/c);
- Ban Giám đốc;
- Các phòng thuộc Sở;
- Công thông tin điện tử ngành;
- Lưu: VT, NV1.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Võ Ngọc Thạch